

Số: 209/TTr-UBND

Hón Quản, ngày 08 tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/v thông qua Kế hoạch vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Kết luận số 552-KL/HU ngày 20/9/2022 của Thường trực Huyện ủy về chủ trương đầu tư và bổ sung danh mục đầu tư vào kế hoạch vốn đầu tư trung hạn 2021-2025, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; bổ sung điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Kết luận số 592-KL/HU ngày 09/11/2022 của Thường trực Huyện ủy về giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng bào DTTS và miền núi; giảm nghèo bền vững năm 2022; đầu tư và bổ sung danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Công văn số 93/HĐND-TH ngày 23/9/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thỏa thuận chấp thuận chủ trương đầu tư, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư trung hạn 2021-2025, điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 102/TB-HĐND ngày 25/10/2022 của HĐND huyện về kết quả Hội nghị liên tịch bàn về dự kiến nội dung, chương trình và thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ 5 (kỳ họp cuối năm 2022), HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Kết luận số 643-KL/HU ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về các nội dung trình kỳ họp HĐND cuối năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 1128/TTr-TCKH ngày 08/12/2022,



Trên cơ sở dự kiến nguồn thu ngân sách địa phương năm 2023, nguồn vốn của Trung ương, tỉnh hỗ trợ và rà soát danh mục dự án đang thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 như sau:

I. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ:

1. Bố trí đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023; các công trình chuyển tiếp.

2. Các dự án khởi công mới phải đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

3. Các chủ đầu tư phải thực hiện 100% đấu thầu qua mạng (trừ các gói thầu có giá trị nhỏ trong hạn mức chỉ định thầu) nhằm đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch và hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thanh tra trong hoạt động xây dựng góp phần đảm bảo nâng cao chất lượng công trình xây dựng, hiệu quả của các dự án đầu tư.

II. Tổng kế hoạch vốn nguồn ngân sách địa phương năm 2023: 233,506 tỷ đồng, bao gồm:

1	Vốn tỉnh phân cấp theo định mức:	25	tỷ đồng.
2	Vốn thu tiền sử dụng đất:	139,160	tỷ đồng.
	Trong đó: đầu tư XD NTM:	41,748	tỷ đồng.
3	Vốn tăng thu tiền sử dụng đất:	41,940	tỷ đồng.
4	Vốn chương trình MTQG XD NTM:	27,406	tỷ đồng.

III. Phương án phân bổ:

1	Các dự án chuyển tiếp:	147,100	tỷ đồng.
2	Các dự án khởi công mới:	84,406	tỷ đồng.
3	Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2024:	2,000	tỷ đồng.

(Danh mục và kế hoạch chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện kính trình HĐND huyện xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTHU, TT.HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV(Quang);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Kim Oanh

PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023
(Kèm theo Tờ trình số 209 TTr-UBND ngày 08/12/2022 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Số QĐ đầu tư dự án	Công trình chuyên tiếp 70% TMDT; KCM 50% TMDT	KHV năm 2022 đã bố trí	Vốn còn thiếu phải bố trí	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023									CDT	
						Tổng	Vốn cân đối theo phân cấp	Vốn SD đất	Trong đó		Vốn NTM	Trong đó				
									SD đất tính phân cấp	Tăng thu SD đất		NTM NSTW (xã Thanh An)	NTM NS tỉnh (Thanh An)	NTM NC NS tỉnh (Tân Hiệp)		
1	2	3	4	5	6	7	8=9+10+13	9	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16	17
	Tổng cộng						233.506	25.000	181.100	139.160	41.940	27.406	12.406	6.000	9.000	
I	Công trình chuyên tiếp			354.080	145.607	159.473	147.100	16.700	130.400	93.960	36.440	-	-	-	-	
1	Xây Dựng Đường Trục Chính Bắc Nam (Đoạn Từ Đông Tây 7 Đến Đông Tây 10)	1296 ngày 4/10/2022	44.000	30.800	15.000	15.800	15.800		15.800	15.800	-	-				Ban QLDA
2	Xây Dựng Đường Vào Suối Ba Tòng, Xã Đồng Nơ (kết nối xã Minh Hưng)	1293 ngày 4/10/2022	5.000	3.500	2.000	1.500	1.500		1.500	1.500		-				UBND xã Đồng Nơ
3	Xây Dựng Đường từ ấp Sờ Xiêm, xã Tân Hưng kết nối đường Tân Hưng - Long Tân	1292 ngày 4/10/2022	15.000	10.500	5.000	5.500	5.500		5.500	5.500		-				UBND xã Tân Hưng
4	Xây Dựng Đường Ranh Xã Minh Tâm, Huyện Hớn Quản Với Phường Hưng Chiến, Tx. Bình Long	1299 ngày 4/10/2022	22.000	15.400	7.500	7.900	6.900		6.900	6.900		-				Ban QLDA ĐTXD huyện
5	Xây dựng thảm nhựa đường tổ 2, Khu phố 2, Thị trấn Tân Khai, tuyến 1	1280 ngày 3/10/2022	4.900	3.430	2.000	1.430	1.400		1.400	1.400		-				UBND TT Tân Khai
6	Xây dựng thảm nhựa đường tổ 2, Khu phố 2, Thị trấn Tân Khai, tuyến 2	1281 ngày 3/10/2022	4.900	3.430	2.000	1.430	1.400		1.400	1.400		-				UBND TT Tân Khai
7	Xây dựng thảm nhựa đường tổ 8, Khu phố 1, Thị trấn Tân Khai, tuyến 1	1282 ngày 3/10/2022	4.900	3.430	2.000	1.430	1.400		1.400	1.400		-				UBND TT Tân Khai
8	Đầu tư trang thiết bị các phòng họp trực tuyến và Hội trường UBND huyện	1297 ngày 4/10/2022	4.000	2.800	-	2.800	800	-	800	800	-	-				Văn phòng HĐND UBND huyện
9	Xây dựng công hàng rào TTVH huyện	1298 ngày 4/10/2022	8.200	5.740	3.000	2.740	2.700		2.700	2.700		-				Ban QLDA
10	Nâng cấp đoạn đường ĐH. Minh Đức – Đồng Nơ đoạn từ ngã 3 Bưu Điện đến dốc Hương Cường, dài 1,8km	4803 ngày 12/10/2021	11.000	7.700	6.600	1.100	1.100	-	1.100	1.100		-				Ban QLDA
11	Xây dựng đường An Quý - Xa Cồ, xã Thanh An	4799 ngày 12/10/2021	10.000	7.000	5.000	2.000	2.000		2.000	2.000		-				UBND xã Thanh An
12	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân KP Tàu Ô thành Nghĩa trang TT Tân Khai (giai đoạn 1)	996 ngày 4/8/2022	5.400	3.780	2.500	1.280	1.300	1.300	-			-				UBND TT Tân Khai
13	Láng nhựa đường KP 1, KP 2 đoạn từ Ngã tư Quốc tế TT Tân Khai	990 ngày 4/8/2022	13.800	9.660	8.000	1.660	1.600	1.600	-			-				UBND TT Tân Khai

ST T	Nội dung	QĐ đầu tư dự án		Công trình chuyển tiếp 70% TMDT; KCM 50% TMDT	KHV năm 2022 đã bố trí	Vốn còn thiếu phải bố trí	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023									CDT
		Số	TMDT				Tổng	Vốn cân đối theo phân cấp	Vốn SD đất	Trong đó		Vốn NTM	Trong đó			
										SD đất tính phân cấp	Tăng thu SD đất		NTM NSTW (xã Thanh An)	NTM NS tỉnh (Thanh An)	NTM NC NS tỉnh (Tân Hiệp)	
14	Xây dựng 06 phòng hiệu bộ + 02 phòng phục vụ học tập Trường MN Thanh Bình	5752 ngày 24/12/2021	5.700	3.990	2.800	1.190	1.200	1.200	-			-				Ban QLDA
15	Xây dựng 12 phòng học Trường TH Trà Thanh	5877 ngày 30/12/2021	13.500	9.450	6.500	2.950	3.000	3.000	-			-				Ban QLDA
16	Xây dựng 04 phòng học Trường Mầm non Tân Lợi	407 ngày 31/3/2022	3.500	2.450	1.000	1.450	1.500	-	1.500	1.500		-				Ban QLDA
17	Xây dựng 05 phòng hiệu bộ Trường THCS Tân Hưng	379 ngày 17/3/2022	3.500	2.450	1.000	1.450	1.500	-	1.500	1.500		-				Ban QLDA
18	XD 12 phòng học trường TH&THCS Minh Đức	5917 ngày 31/12/2021	13.500	9.450	5.700	3.750	3.800		3.800	3.800		-				Ban QLDA
19	Xây dựng Trường Mầm non Minh Đức	5916 ngày 31/12/2021	22.000	15.400	4.000	11.400	10.000		10.000	10.000		-				Ban QLDA
20	Xây Dựng Đường Ấp 2 -Sóc Váng, Xã Minh Tâm Nối Ấp Sóc Rul, Xã An Phú	1285 ngày 3/10/2022	9.000	6.300	3.119	3.181	3.000		3.000	3.000		-				UBND xã Minh Tâm
21	Xây dựng đường từ Trường THCS Minh Đức đến nông trường cao su Bình Minh	1274 ngày 30/9/2022	6.000	4.200	3.085	1.115	1.100		1.100	1.100		-				UBND xã Minh Đức
22	Mở rộng để định hình lộ giới 52m cho công trình đường trục chính từ xã Tân Khai đi Phước An và Tân Quan, huyện Hớn Quản.	639 ngày 16/5/2022	50.000	35.000	-	35.000	10.000		10.000	2.360	7.640	-				Ban QLDA
23	Nâng cấp, sửa chữa đường từ QL13 vào xã Phước An	5876 ngày 30/12/2021	23.000	16.100	13.125	2.975	3.000		3.000	3.000		-				Ban QLDA
24	Xây dựng đường Đông Tây 9	4497 ngày 22/9/2021	18.000	12.600	7.978	4.622	4.600		4.600		4.600	-				Ban QLDA
25	Nâng cấp đường Bắc Nam 3 (Đoạn từ Đông Tây 7 đến Đông Tây 11)		14.900	11.920	5.700	6.220	5.700		5.700		5.700	-				Ban QLDA
26	Nâng cấp đường Đông Tây 1 (Đoạn từ Quốc lộ 13 đến giao đường ĐT 756C)		14.500	11.600	5.500	6.100	5.600		5.600		5.600	-				Ban QLDA
27	Nâng cấp đường Đông Tây 4 (Đoạn từ Bắc Nam 1 đến đường Bắc Nam 7)		14.500	11.600	5.700	5.900	5.600		5.600		5.600	-				Ban QLDA
28	Xây dựng mương, kè, cống ngang đường từ ngã 5, xã Tân Hưng đi hướng cầu Đức, xã Phước An		14.000	9.800	4.500	5.300	5.300		5.300	5.300		-				Ban QLDA
29	Nâng cấp, sửa chữa đường từ ấp Đồng Tân đi ấp Chà Lon, xã Minh Đức		14.800	10.360	4.500	5.860	5.800		5.800	5.800		-				Ban QLDA
30	Nâng cấp đường Bắc Nam 1 (Đoạn từ Đông Tây 1 đến trục chính Đông Tây), Bắc Nam 2 (đoạn từ Đông Tây 1 đến Đông Tây 7)		14.800	13.320	5.100	8.220	7.300		7.300		7.300	-				Ban QLDA

ST T	Nội dung	QĐ đầu tư dự án		Công trình chuyển tiếp 70% TMDT; KCM 50% TMDT	KHV năm 2022 đã bố trí	Vốn còn thiếu phải bổ trí	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023									CDT
		Số	TMDT				Tổng	Vốn cân đối theo phân cấp	Vốn SD đất	Trong đó		Vốn NTM	Trong đó			
										SD đất tính phân cấp	Tăng thu SD đất		NTM NSTW (xã Thanh An)	NTM NS tỉnh (Thanh An)	NTM NC NS tỉnh (Tân Hiệp)	
31	Nâng cấp đường Đông Tây 3 (Đoạn từ QL 13 đến đường trục chính Bắc Nam), Đông Tây 4A, Đông Tây 5A, Đông Tây 6, Đông Tây 6A		14.900	11.920	5.700	6.220	3.400		3.400	3.400	-	-				Ban QLDA
32	Xây dựng Trường THCS Tân Khai	5901 ngày 31/12/2021	70.000	49.000			19.000	6.300	12.700	12.700	-	-				Ban QLDA
33	Tất toán công trình chuyển tiếp năm 2022			-			3.300	3.300	-			-				giao UBND huyện phân bổ chi tiết
II	Công trình khởi công mới						84.406	8.300	48.700	43.200	5.500	27.406	12.406	6.000	9.000	
1	Nâng cấp đường từ ĐT 756 – Thuận An – Sóc Dầm – Địa Hạt, xã Thanh An		18.000	9.000			9.000		1.000	1.000		8.000	2.000	6.000		Ban QLDA
2	Nâng cấp đường ĐT 757 – Thanh Sơn, xã Thanh An		8.000	4.000			4.000		2.000	2.000		2.000	2.000	-		Ban QLDA
3	Các tuyến đường BTXM, đường giao thông nội đồng...		18.000	18.000			18.000		18.000	18.000		-				giao UBND huyện phân bổ chi tiết
4	Xây dựng 04 phòng hiệu bộ trường Mầm non xã Tân Hiệp		1.800	900			900	900	-			-				Ban QLDA
5	Xây dựng 03 phòng học trường TH Tân Hưng		1.500	1.000			1.000	1.000	-			-				Ban QLDA
6	Xây dựng 02 phòng học trường TH Tân Khai A		1.000	500			500	500	-			-				Ban QLDA
7	Xây dựng 02 phòng trường TH Trà Thanh		1.000	500			500	500				-				Ban QLDA
8	Xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa trên địa bàn xã Thanh An		3.000	3.000			3.000	1.400	1.600	1.600		-		-		UBND xã Thanh An
9	Nâng cấp, sửa chữa TT y tế; trạm y tế trên địa bàn xã, thị trấn		8.000	4.000			4.000	4.000	-		-	-				Ban QLDA
10	Xây dựng hệ thống điện KDC ấp 2 xã Đồng Nơ		11.000	5.500			5.500		5.500		5.500	-				Ban QLDA
11	Đầu tư xây dựng các trường chuẩn QG và Chương trình GD năm 2018						29.006		20.600	20.600	-	8.406	8.406	-		
12	Đầu tư NTM nâng cao trên địa bàn xã Tân Hiệp						9.000		-	-	-	9.000		-	9.000	giao UBND huyện phân bổ chi tiết
III	Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2024						2.000	-	2.000	2.000	-	-	-	-	-	
	Nâng cấp, sửa chữa đường từ ngã 5 đi qua ấp Hưng Phát						500		500	500		-				Ban QLDA
	Nâng cấp, sửa chữa đường từ ngã 5 đi qua ấp Cầu Đức						500		500	500		-				UBND xã Tân Hưng
	Xây dựng đường Đông Tây 16						1.000		1.000	1.000		-				Ban QLDA

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc Thông qua Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 với các nội dung như sau:

I. Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022 là 373,482 tỷ đồng, tăng 22,775 tỷ đồng so với Kế hoạch vốn đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/7/2022:

1. Điều chỉnh tăng nguồn vốn ngân sách trung ương, tỉnh hỗ trợ và phân bổ thực hiện Chương trình MTQG XD NTM, chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2022 là 22,775 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn Chương trình MTQG XD NTM nguồn ngân sách trung ương tăng 16,023 tỷ đồng.

- Vốn Chương trình MTQG XD NTM, chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2022 tăng 6,752 tỷ đồng.

II. Phương án phân bổ:	373 tỷ 482 triệu đồng.
1. Vốn ngân sách huyện:	274 tỷ 367 triệu đồng.
Bao gồm:	
a) Vốn XDCB tập trung	185 tỷ 570 triệu đồng.
Trong đó:	
Vốn cân đối theo phân cấp:	25 tỷ 830 triệu đồng.
+ Phân bổ cho các dự án chuyển tiếp:	13 tỷ 170 triệu đồng
+ Phân bổ cho các dự án khởi công mới	11 tỷ 900 triệu đồng
+ Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2023	760 triệu đồng
Vốn thu sử dụng đất:	159 tỷ 740 triệu đồng
+ Phân bổ cho các dự án chuyển tiếp:	27 tỷ 751 triệu đồng
+ Phân bổ cho các dự án khởi công mới:	77 tỷ 316 triệu đồng
+ Chi đầu tư XD NTM vốn SDD:	53 tỷ 361 triệu đồng
+ Đối ứng thực hiện chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS:	22 triệu đồng
+ Vốn chuẩn bị đầu tư:	1 tỷ 290 triệu đồng
b) Vốn tăng thu + kết dư năm 2021:	88 tỷ 797 triệu đồng
+ Phân bổ cho các công trình chuyển tiếp:	5 tỷ 350 triệu đồng
+ Phân bổ cho các công trình khởi công mới:	83 tỷ 447 triệu đồng

(Theo PL đính kèm)

2. Vốn ngân sách TW, tỉnh:	99 tỷ 115 triệu đồng.
a) Vốn Chương trình MTQG:	71 tỷ 115 triệu đồng
Trong đó:	
- Vốn chương trình MTQG XD NTM ngân sách tỉnh:	15 tỷ đồng.
- Vốn chương trình MTQG XD NTM nâng cao ngân sách tỉnh	9 tỷ đồng.
- Vốn Chương trình MTQG XD NTM NSTW	16 tỷ 023 triệu đồng
- Vốn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DDB DTTS	6 tỷ 752 triệu đồng
- Vốn xây dựng đường GTNT	24 tỷ 340 triệu đồng.
b) Vốn tỉnh hỗ trợ 40 phòng học	28 tỷ đồng.
- Phân bổ cho các dự án khởi công mới:	28 tỷ đồng.

(Theo PL đính kèm)

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu



Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hớn Quản khóa XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy;
- TT HĐND huyện, UBND huyện, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- TT HĐND, TT UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV(Tuyên);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

